

Phú Sơn, ngày tháng 6 năm 2020

Dự thảo

BÁO CÁO TỔNG KẾT THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019, PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

I. Đặc điểm tình hình:

Bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi:

+ Công ty có đủ vốn đáp ứng cho sản xuất kinh doanh không phải vay ngân hàng mà còn có tiền gửi ngân hàng để tăng thu nhập tài chính.

+ Sản phẩm có thương hiệu, có uy tín trên thị trường nên tiêu thụ sản phẩm của Công ty thuận lợi.

+ Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và các ban ngành hữu quan.

2. Khó khăn:

- Các cơ sở chăn nuôi của Công ty đều phải di dời về xã Xuân Bắc thuộc huyện Xuân Lộc cách Trại Phú Sơn trên 50km, người lao động phải ở lại trại xa nhà, do vậy khi di dời đàn heo về Trại heo Xuân Bắc thì hầu hết người lao động xin nghỉ việc, Công ty vừa phải giải quyết chế độ thôi việc, vừa phải tuyển dụng lao động mới phù hợp với điều kiện làm việc nên gặp nhiều khó khăn.

- Ngay từ đầu năm, thông tin về bệnh dịch tả heo Châu Phi (DTHCP) đã lây lan ở một số tỉnh miền bắc, sau đó lan rộng trên khắp cả nước khiến cho chi phí phòng chống dịch bệnh tăng cao. Trại heo Phú Sơn đã xây dựng trên 40 năm, chung quanh trại dân cư sinh sống đông đúc, nằm trên tuyến đường từ xã Bắc Sơn (huyện Trảng Bom) → phường Phước Tân (Tp. Biên Hòa) → nối dài đường đi đến huyện Long Thành, nguồn bệnh tích nhiều, đồng thời chuồng trại được xây dựng là chuồng hở nên đã bị nhiễm bệnh DTHCP, buộc phải tiêu hủy trên 16 ngàn con heo các loại đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả năm 2019 đã bị lỗ.

- Vấn đề giải quyết môi trường trong trại chăn nuôi gặp nhiều khó khăn, chi phí xây dựng hệ thống xử lý nước thải trong chăn nuôi lớn làm cho chi phí sản xuất tăng.

- Các chi phí BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, điện nước, ... đều tăng do lương tối thiểu vùng tăng.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh :

Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
I	Sản lượng HH tiêu thụ						
-	Heo giống	Tấn	660	650	342	52,62	51,82
-	Heo thịt	Tấn	3.068	2.200	1.803	81,95	58,77
II	Doanh thu	Tr.đ	178.298	129.000	98.967	76,72	55,51
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	30.267	5.500	-23.025	-418,64	-76,07
IV	Nộp ngân sách	Tr.đ	3.683	1.186	1.324	111,64	35,95
V	Lao động BQ	Người	129	135	102	75,56	79,07
VI	Tiền lương BQ người LĐ/tháng	Tr.đ	9,3	6,8	7,4	108,88	79,57
VII	Tỷ suất lợi nhuận	%	18,5	3,27	-14,66	-448,3	-79,2
VIII	Cổ tức và cổ phiếu thưởng	%	150%* (75%=TM, 75%=CP)	/	/	/	/

*Trong năm 2019, Công ty đã trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 75%/vốn điều lệ và phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ từ mức 67,5 tỷ đồng lên 118,125 tỷ đồng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ 75%/vốn điều lệ.

Năm 2019, các chỉ tiêu đều không đạt kế hoạch được giao do đàn heo của Trại Phú Sơn bị tiêu hủy do bệnh DTHCP nên sản xuất kinh doanh bị lỗ.

2. Tình hình thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh DTHCP:

Công ty đã thực hiện các biện pháp để phòng chống bệnh dịch tả heo Châu Phi khi chưa có vaccin phòng bệnh hay thuốc điều trị như sau:

- Phun thuốc sát trùng bên ngoài trại, đường đi nội bộ, xung quanh các dãy chuồng, khu vực công ra vào trại, khu vực cân heo xuất bán hàng ngày; tại công ra vào Công ty, lối đi vào khu chăn nuôi đều có hố sát trùng, thay thuốc hàng ngày

- Tất cả các phương tiện vận chuyển heo của khách hàng tại khu vực xuất bán heo (ngoài tường rào của Công ty) cũng được sát trùng kỹ trước khi đưa heo lên xe.

- Công nhân khi đã vào khu vực chăn nuôi chỉ làm việc tại dãy trại của mình, không qua lại các khu vực khác. Sáng vào Công ty, hết giờ làm mới được ra khỏi trại. Trước khi vào trại chăn nuôi được sát trùng người, thay bảo hộ lao động, ủng mới được đi vào trại.

- Tăng cường sức đề kháng cho đàn heo như bổ sung vitamin C, vitamin nhóm B, ...; thường xuyên chăm sóc, theo dõi sức khỏe đàn heo, những con heo ốm yếu được báo ngay cho bác sĩ thú y và được đưa vào khu cách ly để theo dõi.

- + Với các biện pháp như trên, Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc và Trại heo Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu (trại thuê) đã giữ được an toàn dịch bệnh cho đàn heo. Cho đến tháng 11/2019 Công ty đã tiêu thụ được heo con cai sữa tại

Trại heo Xuân Bắc và tháng 12/2019 đã có heo thịt xuất bán tại Trại heo Thiện Tân.

+ Riêng Trại heo Phú Sơn do tiếp giáp với đường đi, dân cư sinh sống đông đúc xung quanh trại, nên khó có thể kiểm soát việc lây lan dịch bệnh và đảm bảo an toàn sinh học được. Vì vậy đàn heo tại đây bị nhiễm bệnh DTHCP buộc phải tiêu hủy 16.118 con heo các loại. Việc tiêu hủy heo bị bệnh DTHCP, Công ty đã thực hiện đúng theo quy định, lập biên bản có xác nhận của các cơ quan ban ngành và địa phương theo đúng quy định.

3. Các mặt khác:

- Công tác an ninh trật tự trong đơn vị được thực hiện tương tốt.
- Công tác ATLĐ và PCCN được thực hiện tốt.
- Công tác bảo vệ môi trường luôn được đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh.
- Công tác xã hội địa phương cũng được Công ty quan tâm, trong năm Công ty đã thực hiện công tác xã hội với tổng số tiền 25 triệu đồng.

III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2020:

1. Nhận định về thị trường:

Do ảnh hưởng của bệnh DTHCP, hầu hết các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, một số trang trại cũng đã ngừng chăn nuôi, nhưng các công ty chăn nuôi có quy mô lớn, các tập đoàn nước ngoài vẫn duy trì đàn hiện có nên nguồn cung cấp sản phẩm vẫn nhiều, giá bán sản phẩm rất khó dự đoán trong năm 2020.

2. Đặc điểm tình hình năm 2020:

a. Thuận lợi:

- Công ty vẫn đang đáp ứng đủ vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, tuy nhiên vốn nhàn rỗi không còn nhiều.
- Công ty cũng đã kịp thời thuê trại để nuôi được trên 5.000 con heo thịt nên trong năm có sản phẩm bán ra thị trường.

b. Khó khăn:

Ngoài khó khăn chung do bệnh DTHCP, Công ty còn có những khó khăn:

- Công ty đã giảm đàn nhiều do ngừng chăn nuôi tại 2 trại Long Thành, Phước Tân từ cuối năm 2018 và di dời đàn nái về trại mới ở Xuân Lộc nên thương hiệu cũng không còn mạnh.
- Về chuồng trại: Công ty chỉ mới xây dựng được chuồng cho heo nái sinh sản 2.400 con mà chưa xây dựng được chuồng cho heo con sau cai sữa và heo thịt.
- Các chi phí đầu vào như nguyên liệu, chi phí điện nước, tiền lương đóng BHXH tiếp tục tăng do lương tối thiểu vùng tăng.
- Do đàn heo của Trại heo Phú Sơn bị tiêu hủy, không có sản phẩm để bán mà còn tốn thêm chi phí tiêu hủy và trả trợ cấp thôi việc cho người lao động.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
----------	-----	----------	---------

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	175	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	1.150	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	115.000	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	30.000	
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	28.755	
- Phải nộp ngân sách	Tr.đồng	1.569	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	%	20,97%	
- Tiền lương BQ người LĐ/tháng	Tr.đồng	8,1	

Về cổ tức, căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh Quý I/2020 và dự kiến tính hình các tháng tiếp theo, đề nghị mức chia cổ tức năm 2020 là 15–20%/vốn điều lệ. Mức chia cổ tức thực tế phù hợp với tình hình SXKD - đầu tư của Công ty.

4.Các giải pháp thực hiện:

- Về điều hành và triển khai kế hoạch sản xuất:

+ Quy mô đàn: Duy trì đàn nái thương phẩm 2.400 con tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; khoảng 5.000 con heo thịt tại Trại heo Thiện Tâm, huyện Vĩnh Cửu (trại thuê).

+ Về tiêu thụ sản phẩm: Chuyển heo con cai sữa của Trại heo Xuân Bắc về nuôi tại Trại heo Thiện Tâm, sau đó sẽ bán heo giống ra thị trường, dự kiến khoảng 2.000 – 2.500 con/tháng.

- Giải pháp về kỹ thuật:

+ Về công tác giống: Trước mắt, dự kiến sẽ mua heo cái hậu bị/ tinh heo để duy trì quy mô đàn nái tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc là 2.400 con.

+ Công tác thú y:

♦ Tăng cường vệ sinh sát trùng chuồng trại để hạn chế lây lan bệnh, đảm bảo an toàn sinh học, bảo vệ đàn heo.

♦ Tiếp tục khảo sát các loại vaccine để sử dụng một cách hiệu quả nhất.

♦ Thực hiện việc sát trùng chuồng trại, đèn sưởi ấm, ... để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa.

- Các giải pháp về quản lý:

+ Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.

+ Tìm kiếm nhiều khách hàng để tiêu thụ hết sản phẩm heo con giống và heo thịt với giá bán cạnh tranh và hợp lý.

+ Công ty sẽ trả lương và thực hiện các chế độ cho người lao động tương ứng với tiền lương theo sản phẩm. Qua đó, kích thích người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, tăng năng suất chăn nuôi, chất lượng sản phẩm và nâng cao thu nhập cho người lao động

- Về đầu tư:

+ Giữ nguyên mục tiêu Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo tại Xuân Bắc như ban đầu với quy mô 4.800 nái (giai đoạn I: 2.400 nái, đang hoạt động tốt; tiếp tục thực hiện giai đoạn II: 2.400 nái).

+ Dự án Trang trại chăn nuôi heo tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: Diện tích đất của Dự án có nguồn gốc là đất Công ty nhận chuyển nhượng sau cổ phần hóa, gồm nhiều thửa đất. Để thực hiện đầu tư dự án, Công ty phải tiến hành hợp thửa các thửa đất đã nhận chuyển nhượng. Tuy nhiên cho đến nay, việc hợp thửa đất vẫn chưa xong và do đó chưa thể triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng. Ngày 31/12/2019 UBND Tỉnh có Quyết định số 4382/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Xuân Lộc, trong đó tại Phụ lục 02- Danh mục các dự án hủy Kế hoạch sử dụng đất có Dự án của Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn bị hủy do quá 3 năm chưa thực hiện.

Căn cứ nhu cầu thực tế của Công ty hiện nay và các năm tới, Công ty sẽ tiếp tục tiến hành các thủ tục gửi cấp có thẩm quyền để xin bổ sung các hồ sơ về đất đai và bổ sung Dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2020 -2022 của huyện Xuân Lộc.

+ Khu đất nông nghiệp tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân) thực hiện theo 02 hướng: tiến hành thẩm định giá để bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất (bán 01 lần quyền sử dụng đất và tài sản trên đất hoặc bán tài sản trên đất trước, chuyển nhượng quyền sử dụng đất sau tùy tình hình thực tế).

+ Tiếp tục thực hiện Dự án khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**ĐẠI DIỆN BAN ĐIỀU HÀNH
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Trong

TỔNG CTY CNTP ĐỒNG NAI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
PHÚ SƠN Phú Sơn, ngày tháng 6 năm 2020

Dự thảo

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN
NĂM 2019**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và dự kiến kế hoạch năm 2020 như sau:

I. Tổ chức của Hội đồng quản trị

Đầu năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên sau:

- Ông Phùng Khôi Phục - Chủ tịch
- Ông Hà Văn Sơn - Phó Chủ tịch
- Ông Lê Phước Hùng - Thành viên
- Ông Đỗ Văn Trong - Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Khâm - Thành viên.

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 25/4/2019, ông Phùng Khôi Phục, Chủ tịch HĐQT nghỉ hưu và ông Lê Phước Hùng, Thành viên HĐQT chuyển công tác khác, Đại hội đã bầu ông Đinh Văn Hồng và bà Phan Phương Phúc Phú vào Hội đồng quản trị và ông Đinh Văn Hồng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ngày 26/12/2019, tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019, ông Hà Văn Sơn, Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty xin từ nhiệm vì lý do sức khỏe, Đại hội đã thống nhất chấp thuận cho ông Hà Văn Sơn thôi các chức vụ Phó chủ tịch HĐQT, TV. HĐQT, Giám đốc Công ty từ ngày 01/01/2020 và đã thống nhất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty có 02 Đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT và Giám đốc. Ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Từ 01/01/2020 cho đến nay, Hội đồng quản trị của Công ty gồm 04 thành viên như sau:

- Ông Đinh Văn Hồng - Chủ tịch
- Ông Đỗ Văn Trong - Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Khâm - Thành viên
- Bà Phan Phương Phúc Phú - Thành viên

II. Tình hình hoạt động tại Công ty năm 2019:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
I	Sản lượng HH tiêu thụ						
-	Heo giống	Tấn	660	650	342	52,62	51,82
-	Heo thịt	Tấn	3.068	2.200	1.803	81,95	58,77
II	Doanh thu	Tr.đ	178.298	129.000	98.967	76,72	55,51
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	30.267	5.500	-23.025	-418,64	-76,07

IV	Nộp ngân sách	Tr.đ	3.683	1.186	1.324	111,64	35,95
V	Lao động BQ	Người	129	135	102	75,56	79,07
VI	Tiền lương BQ người LĐ/tháng	Tr.đ	9,3	6,8	7,4	108,88	79,57
VII	Tỷ suất lợi nhuận	%	18,5	3,27	-14,66	-448,3	-79,2
VIII	Cổ tức và cổ phiếu thưởng	%	150%* (75%=TM, 75%=CP)	/	/	/	/

*Trong năm 2019, Công ty đã trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 75%/vốn điều lệ và phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ từ mức 67,5 tỷ đồng lên 118,125 tỷ đồng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ 75%/vốn điều lệ.

Tình hình sản xuất kinh doanh ngành chăn nuôi heo năm 2019 gặp rất nhiều khó khăn do xuất hiện bệnh dịch tả heo Châu Phi (DTHCP) từ đầu năm và lây lan trên khắp cả nước.

Cơ sở chăn nuôi chính của Công ty là Trại heo Phú Sơn đã xây dựng trên 40 năm, hầu hết chuồng trại của Công ty là chuồng hở nên không thể thực hiện đầy đủ các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học được. Trại lại nằm sát ngay trên tuyến đường nhiều xe cộ qua lại, dân cư tập trung đông đúc xung quanh, nên không tránh khỏi bị lây nhiễm bệnh, mặc dù Công ty đã triển khai nhiều biện pháp phòng ngừa dịch bệnh, nhưng do bị nhiễm dịch bệnh DTHCP nên Trại heo Phú Sơn đã phải tiêu hủy heo bị bệnh theo đúng quy định, có sự chứng kiến của các cơ quan ban ngành và địa phương.

Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc nuôi heo nái sinh sản và Trại heo Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu (Trại thuê) nuôi heo thịt vẫn an toàn, đàn heo khỏe mạnh và khi tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, tháng 11/2019 Trại heo Xuân Bắc đã xuất bán heo con giống và tháng 12/2019 Trại heo Thiện Tân đã có heo thịt bán ra thị trường.

2. Về phân phối lợi nhuận năm 2019:

a. Nghị quyết về phân phối lợi nhuận năm 2019:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 25/4/2019, kế hoạch lợi nhuận dự kiến là 5,5 tỷ đồng, tỷ lệ phần trăm trên lợi nhuận sau thuế năm 2019 với các quỹ gồm:

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: 10% (Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì có thể tăng lên nhưng mức trích không quá 13%, giao HĐQT quyết định mức trích lập tăng thêm).

+ Quỹ thưởng Ban điều hành:

- Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận được trích 1,5%;
- Nếu không đạt kế hoạch lợi nhuận thì không được trích.

Số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ đề nghị được giữ lại bổ sung Quỹ đầu tư phát triển và chia cổ tức.

b. Thực hiện:

Thực tế kết quả SXKD năm 2019 bị lỗ nên không có phân phối lợi nhuận.

3. Tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Dự án xây dựng trại heo mới tại Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico quy mô 4.800 nái, giai đoạn I quy mô 2.400 nái:

Dự án đã được khởi công vào cuối tháng 9/2016, đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2018. Hiện nay, các hoạt động sản xuất chăn nuôi ở đây thực hiện tốt, heo con cai sữa được chuyển về nuôi tại Trại heo Thiện Tâm, sau đó tiếp tục bán heo giống ra thị trường.

Ban Lãnh đạo Công ty đề xuất giữ nguyên mục tiêu Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo tại Xuân Bắc như ban đầu với quy mô 4.800 nái (giai đoạn I: 2.400 nái, đang hoạt động tốt; tiếp tục thực hiện giai đoạn II: 2.400 nái).

3.2 . Dự án xây dựng Trại heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú:

Việc hợp thửa đất tại đây vẫn chưa thực hiện được nên chưa thể triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng . Ngày 31/12/2019 UBND tỉnh có Quyết định số 4382/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Xuân Lộc, trong đó tại Phụ lục 02- Danh mục các dự án hủy Kế hoạch sử dụng đất có Dự án của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn bị hủy do quá 3 năm chưa thực hiện.

Hiện tại, Công ty đang tiếp tục tiến hành các thủ tục cần thiết về đất đai gửi cấp có thẩm quyền để xin bổ sung Dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2020 - 2022 của huyện Xuân Lộc để xây dựng được trang trại tại đây.

3.3 Dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, Đồng Nai

Dự án đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp nhận chủ trương cho Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn lập thủ tục đầu tư dự án với các nội dung sau:

+ Mục tiêu: Đầu tư xây dựng khu dân cư theo quy hoạch.

+ Vị trí địa điểm: Tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với diện tích khoảng 68.646,5m². Vị trí theo Sơ đồ thỏa thuận địa điểm số 4941/2016 Tỷ lệ 1/2000 do UBND huyện Long Thành ký xác lập ngày 13/7/2016, không bao gồm phần diện tích được quy hoạch mở đường và quy hoạch đất phát triển hạ tầng.

Do vướng mắc về thủ tục, dự án đến nay vẫn chưa triển khai được (quá 3 năm), cuối năm 2019 đã có quyết định của UBND tỉnh loại khỏi quy hoạch sử dụng đất huyện Long Thành năm 2020. HĐQT sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định để tiếp tục thực hiện Dự án trong thời gian tới. Tuy nhiên việc thực hiện Dự án đang gặp khó khăn do theo quy định hiện nay triển khai thực hiện dự án khu dân cư phải thông qua thủ tục đấu giá.

3.4 Trạm kinh doanh xăng dầu:

Dự án này đến nay vẫn chưa thực hiện được do chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hiện tại Công ty cũng đang tiến hành các thủ tục cần thiết trong thời gian tới.

3.5 Trại heo Phước Tân (Tp. Biên Hòa, Đồng Nai)

Trước đây, do trại Phước Tân không được phép chăn nuôi nên đã được ĐHĐCĐ đồng ý chuyển nhượng quyền sử dụng đất để lấy vốn xây dựng trại chăn nuôi mới. Tháng 12/2019, Công ty đã tiến hành thẩm định giá khu đất này. Tuy nhiên do bảng giá đất năm 2020 – 2024 của địa phương ban hành đã thay đổi, Công ty sẽ thẩm định lại giá đất và tài sản trên khu đất này và thực hiện các thủ tục bán đấu giá chuyển nhượng trong thời gian tới. Tùy tình hình thực tế sẽ

thực hiện theo 02 hướng: bán đấu giá 01 lần khu đất cùng tài sản trên đất hoặc bán đấu giá tài sản trên đất trước, bán đấu giá khu đất sau.

Trường hợp tìm được đối tác có năng lực để hợp tác sản xuất kinh doanh trên khu đất phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của Tp. Biên Hòa và tính toán có hiệu quả hơn so với phương án chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất, Hội đồng quản trị sẽ xem xét quyết định.

III. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019

Trong năm qua có thể nói Hội đồng quản trị đã nỗ lực hết mình luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị để có chỉ đạo kịp thời, sâu sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án, tài chính, quản trị công ty, giúp cho hoạt động của Công ty được ổn định, đảm bảo đời sống cho người lao động, đảm bảo hài hòa quyền lợi của Nhà nước, cổ đông và người lao động, xây dựng và triển khai hệ thống quản trị nội bộ và quản lý trong sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã họp 12 phiên thường kỳ vào các quý và khi Công ty có các vấn đề phát sinh cần giải quyết. Nội dung chính các cuộc họp: Thông qua thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh các quý, 6 tháng và năm, ...

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết có nội dung như sau:

1. Về phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018 cho các cổ đông hiện hữu, tỷ lệ phát hành cổ phiếu là 75%/vốn điều lệ, giá trị 50.625.000.000 đồng tương ứng 5.062.500 cổ phiếu từ Quỹ đầu tư phát triển và trích bổ sung từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:

- Thông qua Phương án chi tiết nguồn thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Thông qua nội dung hồ sơ phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung đối với phần chứng khoán phát hành thêm.

Tổng số cổ phiếu trước khi phát hành: 6.750.000 CP trị giá: 67.500.000.000 đồng

Tổng số cổ phiếu sau khi phát hành: 11.812.500 CP trị giá: 118.125.000.000 đồng

2. Các hoạt động khác:

- Nhận định tình hình bệnh DTHCP tại Trại heo Phú Sơn và triển khai các biện pháp phòng bệnh ở Trại heo Xuân Bắc.

- Tình hình hoạt động tại Trại heo Phú Sơn khi có dịch bệnh xảy ra và hoạt động nhằm bảo vệ an toàn cho đàn heo tại Trại heo Xuân Bắc.

- Tình hình tài chính của Công ty.

- Về nhân sự lãnh đạo, điều hành Công ty.
- Các biện pháp sản xuất kinh doanh.
- Phương hướng quý III/2019.
- Thống nhất tổ chức ĐHĐCĐ bất thường.
- Tình hình SXKD quý III/2019 và kế hoạch quý IV/2019 tại các trại heo thuộc Công ty
- Đăng ký thang, bảng lương thực hiện năm 2019
- Xúc tiến nhanh việc lập hồ sơ và thực hiện các thủ tục theo quy định để xây dựng trại nuôi heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú.
- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2019.
- Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty.

IV. Lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2019:

- Hội đồng quản trị hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, không hưởng lương chỉ hưởng thù lao.
- ĐHĐCĐ thường niên 2019 đã biểu quyết mức thù lao sau đại hội như sau: Chủ tịch HĐQT: 4 triệu đồng/tháng, Phó Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng /tháng, thành viên HĐQT: 2,4 triệu đồng/tháng; thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký: 2 triệu đồng /tháng.
- Tổng cộng thù lao của Hội đồng quản trị năm 2019 là: 170,4 triệu đồng, Ban Kiểm soát là 48 triệu đồng, Thư ký là 24 triệu đồng. Tổng cộng thù lao: 242,4 triệu đồng.
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2019 được quyết toán là 127 triệu đồng.

V. Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT.

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Do ảnh hưởng của bệnh DTHCP trong năm 2019, hoạt động sản xuất chăn nuôi heo của Công ty gặp nhiều khó khăn, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực khắc phục, năng động, linh hoạt, điều chỉnh kịp thời và có nhiều biện pháp, giải pháp phù hợp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn về lao động, về quy mô đàn heo, ... để giảm lỗ đến mức thấp nhất và khi thị trường ổn định, Công ty vẫn có sản phẩm heo giống và heo thịt tiêu thụ vào cuối năm 2019, dự kiến trong 6 tháng đầu năm 2020 sẽ bù đắp hết số lỗ năm 2019 và có lợi nhuận khá.

VII. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2020:

Hội đồng quản trị Công ty xây dựng và báo cáo trước Đại hội về kế hoạch hoạt động và chương trình công tác năm 2020 với các nội dung cơ bản như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:
 - + Heo giống : 175 tấn
 - + Heo thịt : 1.150 tấn
- Tổng doanh thu : 115.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 30.000 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 28.755 triệu đồng
- Nộp ngân sách : 1.569 triệu đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH: 20,97%
- Tiền lương bình quân người lao động/tháng: 8,1 triệu đồng.

Về cổ tức, căn cứ tình hình kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 và dự kiến tình hình các tháng tiếp theo, Hội đồng quản trị đề nghị mức chia cổ tức năm 2020 là 15–20%/vốn điều lệ và sẽ xem xét thực hiện tạm ứng cổ tức trong năm 2020.

2. Các định hướng:

- Tập trung cho hoạt động sản xuất chăn nuôi heo ở Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc. Trước mắt, tiến hành làm các thủ tục theo quy định để xây dựng 01 chuồng trại nuôi heo đực và 01 chuồng trại (6 ô chuồng) nuôi heo nái hậu bị cách ly (nằm trong thiết kế của Dự án) để phục vụ cho công tác làm giống và mua heo nái hậu bị nhằm bổ sung tăng số lượng heo nái cho đủ quy mô giai đoạn I là 2.400 con (thực tế hiện nay chỉ có khoảng 1.800 con) nhằm tăng số lượng sản xuất heo cai sữa bán làm heo giống và tiến hành các thủ tục theo quy định xây dựng giai đoạn 2 của Dự án quy mô nuôi 2.400 con heo nái.

Bên cạnh đó phải hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tại Trại heo Xuân Bắc.

Đồng thời, Công ty tiếp tục thuê trại nuôi heo thịt tại Trại heo Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu (chuyển heo con cai sữa từ Trại heo Xuân Bắc về nuôi).

- Tiến hành hoàn tất các thủ tục cần thiết theo quy định để tiếp tục thực hiện Dự án đầu tư xây dựng trại heo cai sữa và heo thịt, hậu bị quy mô 26.000 con (trong đó: heo cai sữa 12.000 con, heo hậu bị 4.000 con, heo thịt 10.000 con) tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đặt công tác phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe cho đàn heo lên hàng đầu, thường xuyên vệ sinh chuồng trại và đảm bảo lịch tiêm vaccine định kỳ được thực hiện đầy đủ;

- Trong công tác chọn lọc và lai tạo, cần tăng cường nghiên cứu thêm những giống heo tốt, năng suất cao nhằm gia tăng hiệu quả kinh tế;

- Tăng cường khảo sát thị trường đầu ra nhằm chuẩn bị tốt cho công tác mở rộng quy mô hoạt động trong tương lai, khi các trại mới đã đi vào hoạt động ổn định

- Nghiên cứu xây dựng phương án sử dụng đất tại Trại heo Phú Sơn phù hợp với quy hoạch.

- Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân).

- Nâng cao công tác quản trị, công tác quản lý điều hành, sắp xếp lại lao động, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tích cực của cá nhân, đơn vị. Chú trọng đào tạo lớp nhân viên mới, đồng thời cải thiện các chính sách phúc lợi để gia tăng sự gắn bó giữa người lao động và Công ty, từ đó giúp người lao động nâng cao tinh thần và hiệu quả làm việc để mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử trong các hoạt động, gắn vai trò, trách nhiệm, quyền lợi cá nhân trong từng vị trí công việc.

- Rà soát thang, bảng lương và sẽ tiến hành việc trả lương và thực hiện các chế độ cho người lao động tương ứng với tiền lương theo sản phẩm, gắn trách nhiệm của người lao động với công việc, với năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm hiệu quả chi phí, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo công khai, minh bạch tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của HĐQT được quy định trong Điều lệ, Luật Doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra và đảm bảo hài hòa quyền lợi chính đáng của cổ đông và người lao động.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020. Chúng tôi mong nhận được ý kiến tham gia góp ý của quý vị cổ đông giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị đạt được kết quả tốt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Hồng

Dự thảo

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2019**

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Báo cáo Kiểm toán độc lập 300320.002/BCTC.HCM ngày 30/3/2020.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

PHẦN I - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2019

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019

I. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị : triệu đồng

TÀI SẢN	Số đầu năm 2019	Số cuối năm 2019	Tăng/giảm cuối năm 2019 so đầu năm	Tỷ lệ % tăng, giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	128.789,5	47.897,4	-80.892,0	-62,81
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	85.942,1	24.353,5	-61.588,6	-71,66
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng)	5.000	-	-5.000	-100
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	2.232,1	621,7	-1.610,3	-72,15
- Phải thu khách hàng	157,3	157,3	-	-
- Trả trước cho người bán	168,7	165,9	-2,8	-1,63
- Phải thu khác	2.093,9	486,3	-1.607,6	-76,78
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-187,8	-187,8	-	-
IV Hàng tồn kho	35.615,3	22.002,8	-13.612,6	-38,22
- Hàng tồn kho	35.615,3	22.002,8	-13.612,6	-38,22
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-	-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	-	919,4	-	-
- Chi phí trả trước ngắn hạn	-	-	-	-
- Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	-	919,4	-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	80.789,7	73.449,2	-7.340,5	-9,09

I. Tài sản cố định	64.120,9	58.016	-6.104,9	-9,52
1. Tài sản cố định hữu hình	54.885,1	48.941,8	-5.943,3	-10,83
- Nguyên giá	115.435,8	114.904,5	-531,3	-0,46
- Giá trị hao mòn lũy kế	-60.550,7	-65.962,8	5.412,0	8,94
2. Tài sản cố định vô hình	9.235,8	9.074,2	-161,5	-1,75
- Nguyên giá	10.725,8	10.725,8	-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	-1.490	-1.651,6	161,5	10,84
II. Tài sản dở dang dài hạn	406,6	311,1	-95,5	-23,48
1. Chi phí SXKD dở dang dài hạn	291,2	-	-	-
2. Chi phí XDCCB dở dang	115,4	311,1	195,7	169,49
III. Tài sản dài hạn khác	16.262,2	15.122	-1.140,1	-7,01
- Chi phí trả trước dài hạn	16.262,2	15.122	-1.140,1	-7,01
TỔNG TÀI SẢN	209.579,2	121.346,6	-88.232,6	-42,10

NGUỒN VỐN	Số đầu năm 2019	Số cuối năm 2019	Tăng/giảm cuối năm 2019 so đầu năm	Tỷ lệ % tăng, giảm
A. NỢ PHẢI TRẢ	49.805,3	5.311,8	-44.493,5	-89,33
I. Nợ ngắn hạn	49.805,3	5.311,8	-44.493,5	-89,33
- Phải trả người bán	7.662,5	2.315,8	-5.346,6	-69,78
- Người mua trả tiền trước	0,02	50	-	-
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.330,6	224,3	-1.106,3	-83,14
- Phải trả người lao động	5.058,2	-	-	-
- Phải trả ngắn hạn khác	33.774,5	34,9	-33.739,6	-99,90
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.979,5	2.686,7	707,2	35,73
II. Nợ dài hạn	-	-	-	-
- Vay dài hạn	-	-	-	-
- Quỹ phát triển khoa học công nghệ	-	-	-	-
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	159.773,9	116.034,8	-43.739,1	-27,38
I. Vốn chủ sở hữu	159.773,9	116.034,8	-43.739,1	-27,38
- Vốn góp của chủ sở hữu	67.500	118.125	50.625	75,0
- Vốn khác của chủ sở hữu	6.750	6.750	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	48.283,4	12.235,5	-36.047,9	-74,66
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	37.240,5	-21.075,6	-58.316,2	-156,59
TỔNG NGUỒN VỐN	209.579,2	121.346,6	-88.232,6	-42,1

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

STT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH 2019/ Kế hoạch	% TH 2019/ 2018
1	Tổng doanh thu	trđ	180.084,9	129.000	98.967,4	76,72	54,96
	Trong đó:						
	-Doanh thu bán hàng-CCDV	trđ	173.826,3	127.580	95.846,2	75,13	55,14
	-Doanh thu hoạt động tài chính	trđ	5.215,3	1.000	2.837,3	199,81	54,40
	- Thu nhập khác	trđ	1.043,3	-	283,8	-	27,20
2	Tổng chi phí	trđ	152.747	107.060	112.228	104,48	73,47
3	Lợi nhuận trước thuế	trđ	30.267,4	5.500	-23.025,3		
	Trong đó:						
	-Lợi nhuận từ SXKD	trđ	24.232,8	5.500	-25.173,7		
	-Lợi nhuận từ hoạt động tài chính		5.215,3	-	2.837,3	-	54,40
	- Lợi nhuận khác	trđ	819,2	-	-688,8		
4	Lợi nhuận sau thuế	trđ	27.340,9	4.625	-23.025,3		
5	Phát sinh nộp Ngân sách	trđ	2.926,5	1.186	1.324	111,64	45,24
6	Lao động bình quân	người	129	135	102	75,56	79,07
7	Tổng quỹ lương	trđ	14.448	11.050	9.055	81,95	62,64
8	Tiền lương NLD bình quân tháng/người	trđ	9,3	6,8	7,4	108,82	79,60
9	Cổ tức	%/vốn điều lệ	150 (75% = TM, 75% = CP)	-	-	-	-

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU - ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả kinh doanh 2019

a) Doanh thu thực hiện 2019 so kế hoạch đạt 76,72%; so năm 2018 giảm 45,04%.

Trong đó:

- Doanh thu bán hàng - CCDV 2019 so kế hoạch đạt 75,13 %; so năm 2018 giảm 44,86%.

- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 199,81% so kế hoạch; so năm 2018 giảm 45,60% (chủ yếu là khoản lãi từ tiền gửi 2.753,62 triệu đồng).

- Thu nhập khác: 283,9 triệu đồng (thu nhập từ cho thuê kho, mặt bằng, bán khí biogas, trồng mía,...)

b) Năm 2019 công ty lỗ: -23.025,3 triệu đồng.

Trong đó:

- Lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh: -25.173,7 triệu đồng.

- Lỗ từ hoạt động khác: -688,8 triệu đồng (chủ yếu do khoản chi phí khấu hao tài sản không tham gia sản xuất kinh doanh)

Đánh giá:

- Năm 2019, Công ty bị lỗ 23.025,3 triệu đồng chủ yếu là do đàn heo tại trại Phú Sơn bị nhiễm bệnh Dịch tả heo Châu Phi nên bắt buộc phải tiêu hủy theo quy định.

2. Về mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ bản và đầu tư dự án 2019

2.1. Tài sản hữu hình

a) Trong năm không có tăng tài sản hữu hình.

b) **Giảm** trong năm: 531 triệu đồng (nguyên giá) do thanh lý, nhượng bán heo thuộc tài sản cố định.

2.2. Tài sản vô hình

Trong năm không có tăng giảm tài sản cố định vô hình.

2.3. Về khấu hao tài sản cố định 2019: 6.040,13 triệu đồng.

2.4. Đầu tư xây dựng cơ bản dở dang: 311 triệu đồng (Trong đó: Dự án xây dựng trại heo cai sữa và heo thịt xã Xuân Phú – Xuân Thọ huyện Xuân Lộc là 260,6 triệu đồng và Dự án khu dân cư 6,8 ha tại xã Long An, huyện Long Thành là 50,51 triệu đồng).

3. Chi phí trả trước dài hạn đến 31/12/2019 : 15,12 tỷ đồng, gồm giá trị đàn heo nái, dự cơ bản : 5,208 tỷ đồng, tiền thuê đất Khu Liên hợp Công nông nghiệp 8,6 tỷ đồng và chi phí công cụ dụng cụ, sửa chữa chờ phân bổ: 1,3 tỷ đồng.

4. Quản lý và sử dụng đất đai

Các diện tích đất Công ty đang quản lý và sử dụng đến 31/12/2019: 800.805m² gồm có:

- Văn phòng và Trại heo Phú Sơn: 160.177,6 m².
- Trại heo Long Thành: 77.671,3 m² (nằm trong quy hoạch giải tỏa một phần, đã ngưng hoạt động từ tháng 6/2018).
- Trại chăn nuôi tại xã Phước Tân: 46.595 m² (đã ngưng hoạt động từ tháng 11/2018)
- Khu đất tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: 279.215 m².
- Cửa hàng An Chu: 178,2 m² .
- Nhà ở tập thể: 5.843,8 m²
- Đất thuê tại Khu liên hiệp Công nông nghiệp Dofico, diện tích 231.124 m², thời hạn thuê 49 năm tính từ năm 2014.

6. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương

- Tổng số lao động đầu năm 2019 là: 125 người. Số lao động tăng: 19 người, giảm: 70 người. Số lao động có đến cuối năm: 74 người. Số lao động bình quân trong năm: 102 người.

- Số lao động kế hoạch 2019: 135 người; quỹ lương kế hoạch: 11.050 triệu đồng, thực hiện: 9.055 triệu đồng.

- Tiền lương bình quân NLD/tháng năm 2019 là: 7,4 triệu đồng/tháng.

Quỹ lương Công ty thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Công ty thực hiện đúng theo Luật lao động, trả lương theo thỏa ước lao động tập thể. Thu nhập người lao động được ổn định.

7. Về nợ phải thu đến 31/12/2019

- Các khoản phải thu ngắn hạn: 809,49 triệu đồng. Trong đó:

- + Phải thu ngắn hạn của khách hàng : 157,28 triệu đồng;
- + Trả trước cho người bán ngắn hạn : 165,91 triệu đồng;
- + Phải thu ngắn hạn khác : 486,30 triệu đồng;

+ Nợ phải thu khó đòi: 187,79 triệu đồng (là khoản nợ phải thu Ông Phan Trung Kiên 157,28 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Đất Quê 30,51 triệu đồng). Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi theo quy định: 187,79 triệu đồng.

8. Về nợ phải trả đến 31/12/2019

- Nợ ngắn hạn tại ngày 31/12/2019 là: 5.311,8 triệu đồng. Trong đó:

- + Phải trả người bán : 2.315,82 triệu đồng
- + Người mua trả tiền trước : 50,02 triệu đồng
- + Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước : 224,35 triệu đồng
- + Các khoản phải trả ngắn hạn khác : 34,90 triệu đồng
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi : 2.686,72 triệu đồng.

9. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính

a) Tỷ suất lợi nhuận

Các chỉ tiêu tỷ lệ lợi nhuận năm 2019 đều không đạt kế hoạch.

b) Về khả năng thanh toán

Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 9,02 lần > 1; khả năng thanh toán nhanh là 4,58 lần. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh của công ty cao đảm bảo được khả năng thanh toán trong ngắn hạn.

11. Về chế độ báo cáo, nộp ngân sách và tình hình khác

Công ty chấp hành tốt chế độ lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê và các báo cáo khác, thực hiện tốt quy định về công bố thông tin; chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Do tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên cả nước, Trại heo Phú Sơn bị nhiễm bệnh từ cuối tháng 6/2019 nên đã phải tiêu hủy hết 16.118 con heo các loại nên kết quả sản xuất doanh của Công ty năm 2019 bị lỗ.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với toàn thể CBCNV đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp trong sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật, ... cùng với việc hạn chế dịch bệnh lây lan và tình hình tiêu thụ trên thị trường được cải thiện nên đến cuối năm 2019 Công ty đã bắt đầu tiêu thụ được heo con cai sữa và heo thịt.

IV. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ ĐÔNG NĂM 2019

1. Vốn điều lệ cuối năm 2019: 118.125.000.000 đồng, tương ứng 11.812.500 cổ phần.

Trong đó:

- Vốn cổ đông Nhà nước (Tổng Cty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai): 86.889.810.000 đồng, tương ứng 8.688.981 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56 %.

- Vốn cổ đông khác: 31.235.190.000 đồng, tương ứng 3.123.519 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,44%.

2. Cổ phiếu quỹ: không.

V. KIẾN NGHỊ

1. Về Dự án xây Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại huyện Xuân Lộc, thuộc Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: Giai đoạn I của Dự án đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2018, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty hoàn thiện các thủ tục về lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công đưa vào sử dụng đúng quy định.

2. Đối với các diện tích đất của Công ty chưa được chuyển sang tên Công ty, chưa được cấp giấy chủ quyền và tài sản nhà cửa trên đất chưa được cấp giấy sở hữu công trình, đề nghị Công ty tiếp tục liên hệ các cơ quan chức năng để hoàn tất việc cấp các giấy tờ đất, nhà cho Công ty.

3. Đối với dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên (Công ty chiếm 45 % vốn) thực hiện kinh doanh Khu dân cư tại Trại gà cũ, xã Hồ Nai 3, hoạt động theo cơ chế đồng kiểm soát, Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai tác nghiệp trực tiếp và theo dõi hạch toán, trong năm 2012 các bên đã rút vốn về. Hợp đồng vẫn tiếp tục duy trì hoạt động. Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với các bên đối tác để quản lý chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cho đến khi hợp đồng thực hiện xong và thanh lý.

4. Đề nghị Công ty có kế hoạch và giải pháp tăng cường nguồn nhân lực về quản lý, nghiệp vụ kinh tế, kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong phát triển SXKD và đầu tư của Công ty.

5. Năm 2020 sản xuất kinh doanh cũng vẫn gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh xảy ra nhiều, không có vaccin phòng ngừa và điều trị; Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty có các giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm bảo toàn vốn, ổn định đời sống cho người lao động, tiếp tục thực hiện dự án xây dựng giai đoạn II tại xã Xuân Bắc và xây dựng trại nuôi heo thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc nhằm phục vụ lâu dài cho hoạt động chăn nuôi heo của Công ty.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2019

- Hội đồng quản trị: Từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 25/4/2019 đến nay, Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 cuộc họp, bàn về tình hình, phương hướng và giải pháp hoạt động SXKD, thực hiện các dự án, thanh lý tài sản và nhiều vấn đề liên quan đến hoạt động Công ty, chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, chỉ đạo kịp thời, sâu sát, hiệu quả hoạt động của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

- Ban Giám đốc: Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ; điều hành hoạt động SXKD, đời sống CBCNV được ổn định.

C. Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát

1. Công tác đã thực hiện năm 2019

Ban Kiểm soát hiện có 03 người trong đó có 01 thành viên chuyên trách, đáp ứng cơ cấu theo quy định pháp luật và điều lệ. Năm 2019 Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp định kỳ, đồng thời thường xuyên trao đổi, thảo luận, thông qua các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ được giao nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác năm. Các thành viên Ban Kiểm soát đã tích cực trong công việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Các khoản thu nhập từ lương và thù lao trong năm 2019 của Ban kiểm soát phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019 và theo hướng dẫn tại thông tư 28/2016-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Trong năm, số tiền thực nhận chi tiết như sau:

Họ tên	Chức vụ	Lương 2019 (VND)	Thù lao (VND)
Vương Thị Kim Đuọc	Trưởng BKS chuyên trách	127.041.600	-
Trương Nguyễn Ngọc Hòa	Kiểm soát viên	-	24.000.000
Nguyễn Diên Anh Khoa	Kiểm soát viên	-	24.000.000
Cộng		127.041.600	48.000.000

2. Kế hoạch hoạt động trong năm 2020

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động như sau:

+ Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

+ Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính và việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

+ Giám sát việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.

+ Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán.

+ Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty.

+ Các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019. Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên BKS.

TRƯỞNG BAN

Vương Thị Kim Đuợc

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

**V/v phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN,
chi trả cổ tức năm 2019; kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận
sau thuế TNDN và chia cổ tức năm 2020**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

HĐQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết các nội dung sau:

A. Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019:

1. Nghị quyết về phân phối lợi nhuận năm 2019:

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/4/2019, kế hoạch lợi nhuận năm 2019 là 5,5 tỷ đồng, phân phối theo tỷ lệ phần trăm trên lợi nhuận sau thuế năm 2019 với các quỹ gồm:

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: 10 % (Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì có thể tăng lên nhưng mức trích không quá 13%, giao HĐQT quyết định mức trích lập tăng thêm).

+ Quỹ thưởng Ban điều hành:

• Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận được trích 1,5%;

• Nếu không đạt kế hoạch lợi nhuận thì không được trích.

Số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ đề nghị được giữ lại bổ sung Quỹ đầu tư phát triển và chia cổ tức.

2. Thực hiện:

Thực tế kết quả SXKD năm 2019 bị lỗ nên không có phân phối.

B. Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chi trả cổ tức năm 2020:

I. Kế hoạch SXKD năm 2020:

- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ:

+ Heo giống : 175 tấn

+ Heo thịt : 1.150 tấn

- Tổng doanh thu : 115.000 triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 30.000 triệu đồng

- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 28.755 triệu đồng

- Nộp ngân sách : 1.569 triệu đồng

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH: 20,97%

II. Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN và chi trả cổ tức năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 được phân phối như sau:

1. Sử dụng bù cho số tiền lương chi vượt năm 2019 số tiền: 799.262.897 đồng (số liệu theo Biên bản số 80 /BB-TCTCNTP ngày 26/3/2020

giữa Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai với Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về thống nhất Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội) .

2. Lợi nhuận sau thuế TNDN còn lại năm 2020 được phân phối vào các quỹ và chia cổ tức cho cổ đông, gồm:

- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động và tiền thưởng Ban Quản lý Điều hành thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty. Trong đó :

Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động: bằng 10% lợi nhuận sau thuế (Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận năm thì có thể tăng lên nhưng mức trích không quá 15% lợi nhuận sau thuế; giao HĐQT quyết định mức trích lập tăng thêm).

- Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận năm: Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận của năm 2020:

- Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận được trích tối đa 1,5 % lợi nhuận sau thuế TNDN;
- Nếu không đạt kế hoạch lợi nhuận thì không được trích.

- Số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ nêu trên, đề nghị được giữ lại để bổ sung Quỹ đầu tư phát triển và chia cổ tức:

- + Cổ tức: 15% - 20 %/Vốn điều lệ;
- + Còn lại: Đưa vào Quỹ đầu tư phát triển.

Đề nghị ĐHĐCĐ thường niên 2020 ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 để quyết định các vấn đề:

-Mức trích lập Quỹ đầu tư phát triển và tỷ lệ, mức chi cổ tức phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm, nhằm điều chỉnh hài hoà quyền lợi của cổ đông và vốn cho đầu tư phát triển sản xuất của Công ty.

- Quyết định mức tạm ứng cổ tức cho cổ đông trong năm 2020 và tiến hành các thủ tục để tạm ứng cổ tức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Hồng

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2019 và Kế hoạch năm 2020

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT xin báo cáo với đại hội xin thông qua nội dung như sau:

I. Tiền lương, mức thù lao thực hiện năm 2019

1. Mức thù lao thực hiện năm 2019

Ngày 25/04/2019 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã thông qua nghị quyết về mức thù lao của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2019. Tổng mức thù lao năm 2019 đã thực hiện theo như quy định của Đại hội. Tổng số tiền: 242.400.000 đồng trong đó:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	4.000.000	48.000.000
2	01 Phó Chủ tịch HĐQT	đồng	3.000.000	36.000.000
3	03 Thành viên HĐQT	đồng	2.400.000	86.400.000
	Thù lao HĐQT	đồng		170.400.000
4	Thù lao BKS(02 người)	đồng	2.000.000	48.000.000
5	Thư ký (1 người)	đồng	2.000.000	24.000.000
	Tổng cộng			242.400.000

2. Tiền lương thực hiện năm 2019

Tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2019 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của công ty. Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách (không có thù lao), hưởng lương chuyên trách. Tiền lương bình quân thực hiện (theo số được quyết toán tiền lương) của Trưởng BKS năm 2019 là: 10.583.000đ/tháng.

II. Dự kiến mức thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Người quản lý Công ty và chi phí hoạt động năm 2020:

1. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2020:

Thực hiện mức chi như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	5.000.000	60.000.000
2	03 Thành viên HĐQT	đồng	4.000.000	144.000.000
3	01 Thành viên HĐQT (6 tháng)	đồng	4.000.000	24.000.000
	Thù lao HĐQT	đồng		228.000.000
4	Thù lao BKS (02 người)	đồng	3.000.000	72.000.000
5	Thư ký (1 người)	đồng	3.000.000	36.000.000
	Tổng cộng			336.000.000

2. Tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2020 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát): được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

3. Tiền thưởng của Người quản lý: được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình thực tế SXKD của Công ty.

4. Quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2020 (trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020): tối đa là 1,5% (một phẩy năm phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020.

5. Chi phí hoạt động: 90.000.000 đồng/năm bao gồm chi phí đi lại, hội họp, ăn uống, dụng cụ, văn phòng phẩm,....

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Hồng

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH
V/v đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT
chọn công ty kiểm toán năm 2020

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ Điều 27 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Điều 50 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn về kiểm toán;

Để hoàn thành báo cáo tài chính hàng năm đúng thời gian quy định, HĐQT đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đình Văn Hồng

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016 – 2020)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;
- Căn cứ vào số lượng thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn hiện có cho đến nay;
- Căn cứ Quyết định số 364/QĐ-HĐTV ngày 17/10/2019 của Tổng Công ty v/v cho cán bộ thôi giữ nhiệm vụ Đại diện phần vốn Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn, thôi tham gia HĐQT, thôi giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT kể từ ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty bất thường ngày 26/12/2019.

HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trình ĐHĐCĐ về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ III (2016 - 2020) như sau:

I. Lý do bầu bổ sung thành viên HĐQT:

- Thực hiện theo Điều lệ Công ty, tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 đã biểu quyết và thống nhất số lượng thành viên của HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2016-2020 là 5 người;

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty bất thường ngày 26/12/2019 đã chấp thuận cho Ông Hà Văn Sơn – thôi tham gia HĐQT, thôi giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn từ ngày 01/01/2020,

Từ ngày 01/01/2020, Hội đồng quản trị Công ty chỉ có 04 người, theo Điều lệ Công ty, cần thiết phải bổ sung 01 thành viên cho đủ số lượng 05 người.

II. Số lượng và Danh sách dự kiến nhân sự để bầu cử:

- Số lượng bầu bổ sung HĐQT: 01 thành viên
- Nhân sự: Hội đồng quản trị giới thiệu nhân sự để bầu cử tham gia HĐQT Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn nhiệm kỳ III (2016 - 2020) như sau:

* Lý lịch trích ngang của ông Vũ Quang Tiến

- Họ và tên: VŨ QUANG TIẾN - Sinh ngày: 28/11/1971
- Quê quán: Xã Đồng Thanh – huyện Vũ Thư – tỉnh Thái Bình
- HKTT: Số 127 khu 5, Ấp 8, xã An Phước – huyện Long Thành – tỉnh Đồng Nai
- CMND số: 272371556, do Công an Đồng Nai cấp ngày 15/01/2010

- Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không
 - Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán (Trường Đại học Kinh tế TP HCM)
 - Các giấy tờ khác: Anh văn A. vi tính văn phòng A, Chứng chỉ Kế toán trưởng.
 - Đảng viên, Chính thức: ngày 18/11/1992. Chức vụ Đảng: Phó bí thư Chi bộ Công ty.
 - Đoàn thể: Ủy viên Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty.
 - Quá trình Công tác:
 - + Từ 1971 đến 1988: Học sinh (Xã Đồng Thanh – huyện Vũ Thư – Thái Bình)
 - + Từ 1989 đến 2008: Phục vụ trong Quân đội NDVN (Làm kế toán tổng hợp tại Ban Tài chính, Trường Hạ sỹ quan xe tăng 1 – thuộc Binh chủng Tăng Thiết giáp. Đóng quân tại: Ấp 8, xã An Phước – huyện Long Thành – tỉnh Đồng Nai). Năm 2006 được phong hàm Thiếu tá.
 - + Tháng 9 năm 2008: phục viên.
 - + Từ 2009 đến 2015: Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Giống cây trồng Đồng Nai (sau là Công ty Nông nghiệp Đồng Nai – Chi nhánh Tổng công ty), thuộc Tổng Công ty CNTP Đồng Nai.
 - + Từ 2016 đến nay: Trợ lý Ban giám đốc Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn. Số cổ phần sở hữu: 2.000 cổ phần tương đương 20.000.000 đồng, chiếm 0,0169% vốn điều lệ của Công ty.
- HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và giới thiệu ông Vũ Quang Tiến tham gia danh sách bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016 – 2020) theo thẩm quyền.
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Hồng